

SỰ LÀNH VẾT THƯƠNG

1. Nói về giai đoạn biểu bì hóa trong quá trình lành vết thương, CHỌN CÂU ĐÚNG:
 - A. Bắt đầu 10 ngày sau tổn thương
 - B. Đặc trưng bởi sự tăng sinh và di chuyển tế bào thượng bì đến mép vết thương
 - C. Tế bào đáy bắt đầu phân chia ngay từ khi lớp thượng bì chưa dính lại với nhau
 - D. Fibronectin được tổng hợp từ bạch cầu đa nhân trung tính, giúp cho sự liên kết giữa tế bào, sợi collagene
 - E. Quá trình biểu bì hóa hoàn thành sau 48 giờ đối với vết thương hờ, lớn
2. Đặc trưng của giai đoạn viêm trong quá trình lành vết thương là:
 - A. Tăng tính thấm mạch máu
 - B. Di chuyển tế bào viêm ra khỏi vết thương
 - C. Ức chế sản xuất chất trung gian và các yếu tố tăng trưởng
 - D. Bất hoạt của tế bào viêm tại nơi vết thương
 - E. Bạch cầu đa nhân trung tính đến vết thương sau cùng
3. Các yếu tố làm thiếu máu nuôi vết thương, NGOẠI TRỪ:
 - A. Co thắt mạch máu
 - B. Đường khâu quá chặt
 - C. Thuốc corticoids
 - D. Suy giảm thể tích tuần hoàn
 - E. Nghẽn tắc mạch máu
4. Sắp xếp thứ tự (kể từ lúc bắt đầu) các giai đoạn của quá trình lành vết thương. A: Giai đoạn viêm. B: giai đoạn tạo cục máu đông. C: Giai đoạn biểu bì hóa. D: Giai đoạn tổ chức lại. E: Giai đoạn tạo mô sợi
 - A. ABCDE
 - B. CABED
 - C. BAECD
 - D. ACDEB
 - E. BACDE
5. Làm tăng mô sợi ở vết thương là vai trò của:
 - A. GF biểu bì (EGF)
 - B. GF biến thể- β (TGF- β)
 - C. GF nguyên bào sợi (FGF)
 - D. Yếu tố từ tiểu cầu (PDGF)
 - E. GF từ tế bào keratin (KGF)
6. Nói về giai đoạn tạo mô sợi của quá trình lành vết thương. CHỌN CÂU ĐÚNG:
 - A. Bắt đầu từ ngày thứ 30
 - B. Nguyên bào sợi và tế bào nội mô xâm nhập VT dưới tác động của TGF- β
 - C. Nguyên bào sợi đến VT tăng sinh, tổng hợp chất nền và tổ chức lại
 - D. Tế bào nội mô đến vết thương tăng sinh, thông qua các yếu tố tăng trưởng ức chế sự hình thành mao mạch mới
 - E. Collagen không đóng vai trò nào trong giai đoạn này
7. Nói về yếu tố PDGF trong quá trình lành vết thương. CHỌN CÂU ĐÚNG:
 - A. Do tế bào Lympho T tổng hợp và phóng thích

- B. Xuất hiện vào giai đoạn tổ chức lại
 - C. Ngăn cản bạch cầu đa nhân trung tính, thực bào, và nguyên bào sợi đến vết thương
 - D. Ức chế nguyên bào sợi sản xuất collagenase
 - E. Có vai trò quan trọng trong tổ chức lại mô
8. Không liên quan đến vai trò của thực bào:
- A. Tổng hợp chất matrix gian bào
 - B. Sản xuất ra những cytokines
 - C. Làm sạch xác vi khuẩn
 - D. Bạch cầu đa nhân trung tính dọn sạch mô hoại tử
 - E. Dọn sạch mô hoại tử
9. Sự tăng sinh mạch máu nơi vết thương là do sự kích thích của:
- A. Yếu tố từ tiểu cầu (PDGF)
 - B. GF tế bào keratin (KGF)
 - C. GF biến thể- β (TGF- β)
 - D. GF nguyên bào sợi (FGF)
 - E. GF biểu bì (EGF)
10. Yếu tố cần thiết cho sự lành vết thương, NGOẠI TRỪ:
- A. Vitamin B1
 - B. Protid
 - C. Vitamin B12
 - D. Vitamin C
 - E. Vitamin A
11. Chất matrix gian bào bao gồm các thành phần. CHỌN CÂU SAI:
- A. Keratin
 - B. Hyaluronic acid
 - C. Glycoaminoglycan
 - D. Fibrin
 - E. Và do nguyên bào sợi tạo ra
12. Các yếu tố ảnh hưởng đến sự lành vết thương. CHỌN CÂU ĐÚNG:
- A. Suy giảm protid máu ảnh hưởng đến sự lành vết thương khi cân nặng giảm 10% trọng lượng cơ thể
 - B. Dung tích hồng cầu phải $> 30\%$ mới không ảnh hưởng đến sự lành vết thương
 - C. Hóa trị có thể dùng ngay sau mổ
 - D. Không nên dùng corticoides 3 ngày đầu sau thương tích
 - E. Vết thương hậm lành ở bệnh nhân tiểu đường là do giảm phản ứng viêm
13. Trong quá trình lành vết thương. Chọn câu đúng:
- A. Lành kỳ đầu thường xảy ra sự co rút
 - B. Lành kỳ hai xảy ra trong trường hợp vết thương hở
 - C. Bạch cầu biến thành thực bào là bạch cầu đa nhân trung tính
 - D. Quá trình lành vết thương bao gồm 4 giai đoạn
 - E. Bạch cầu đóng vai trò quan trọng trong giai đoạn tạo cục máu đông
14. Chất matrix gian bào được tổng hợp bởi:
- A. Thực bào
 - B. Bạch cầu đa nhân trung tính

- C. Tế bào keratin
 - D. Nguyên bào sợi
 - E. Tế bào biểu mô
15. Một số bệnh mạn tính có thể ảnh hưởng đến quá trình lành vết thương toàn thân. NGOẠI TRỪ:
- A. Thiếu vitamin A
 - B. Thiếu vitamin B
 - C. Thiếu vitamin C
 - D. Lao
 - E. Đái tháo đường
16. Dinh dưỡng ảnh hưởng đến quá trình lành vết thương:
- A. Vitamin B6 không ảnh hưởng đến sự kết dính collagen
 - B. Vitamin A không cần thiết cho sự lành vết thương
 - C. Thiếu Vitamin C làm vết thương không lành vì bị gián đoạn ở giai đoạn tạo mô sợi
 - D. Suy giảm protid sẽ ảnh hưởng tới sự lành vết thương khi cân nặng giảm 10% trọng lượng cơ thể
 - E. Các nguyên tố vi lượng như Zn, Cu không cần thiết
17. Cytokines xuất hiện sớm nhất sau thương tích là:
- A. TGF- β
 - B. PDGF
 - C. aFGF
 - D. bFGF
 - E. EGF
18. Sự lành vết thương còn ảnh hưởng bởi. CHỌN CÂU SAI:
- A. Sử dụng steroids làm lâu lành vết thương
 - B. Nhiễm trùng làm chậm lành vết thương
 - C. Hóa trị sớm sau mổ làm nhanh lành vết thương
 - D. Đường huyết cao ở bệnh nhân đái tháo đường làm chậm lành vết thương
 - E. Lượng máu nuôi và oxygen cung cấp cho vết thương
19. Yếu tố GF tế bào keratin (KGF) được phóng thích từ:
- A. Nguyên bào sợi
 - B. Tế bào nội mô
 - C. Tế bào keratin
 - D. Tiểu cầu
 - E. Thực bào
20. Giai đoạn tổ chức lại của quá trình lành vết thương. CHỌN CÂU ĐÚNG:
- A. Mô sẹo được tổ chức lại sau 6-12 tuần
 - B. Sức căng của vết thương tăng nhanh sau vài tháng
 - C. Thành phần chất nền tại vết thương khi đã lành hẳn là collagen type I
 - D. Là quá trình thoái biến collagen nhiều hơn tổng hợp collagen
 - E. Mô sẹo hình thành giàu tế bào và ít collagen
21. Hóa chất trung gian TNF- α do tế bào nào sản xuất:
- A. Bạch cầu đa nhân trung tính
 - B. Thực bào
 - C. Tiểu cầu

D. Nguyên bào sợi

E. Tế bào biểu mô

22. Trong giai đoạn viêm của quá trình lành vết thương, chọn câu SAI:

A. Bạch cầu đa nhân trung tính xuất hiện đầu tiên

B. Bạch cầu đơn nhân đạt đỉnh sau 48-96 giờ

C. Bạch cầu đa nhân trung tính đạt đỉnh sau 24-48 giờ

D. Tế bào lympho đạt đỉnh sau 1 tuần

E. Bạch cầu đơn nhân và tế bào lympho biến mất sau giai đoạn viêm

ĐÁP ÁN THAM KHẢO

1.B 11.A 21.A

2.A 12.D 22.E

3.C 13.B

4.C 14.D

5.B 15.D

6.C 16.C

7.E 17.B

8.A 18.C

9.D 19.A

10.C 20.C